

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất

Bách khoa toàn thư mở Wikipedia

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (viết tắt là GHPGVNTN), thành lập vào tháng 1 năm **1964**, là một trong những tổ chức **Phật giáo** hoạt động ở Việt Nam.

Mục lục

- 1Lịch sử thành lập
- 2Thời kỳ 1964-1975
 - 2.1Phân hóa
- 3Thời kỳ 1975-1982
- 4Thời kỳ khôi phục
 - 4.1Hoạt động quốc nội
 - 4.2Hoạt động ở hải ngoại
 - 4.3Sự kiện Giáo chỉ số 9
 - 4.4Sự kiện Giáo chỉ số 10
- 5Tổ chức
 - 5.1Trung ương
 - 5.2Địa phương
 - 5.2.1Sau 1975
 - 5.3Hải ngoại sau năm 1975
 - 5.4Danh sách Tăng thống
- 6Quan điểm chính trị
- 7Tham khảo
- 8Chú thích
- 9Xem thêm
- 10Liên kết ngoài & Tham khảo

Lịch sử thành lập

Giáo hội hình thành trong cuộc đấu tranh đòi bình đẳng tôn giáo năm 1963 dưới thời **Đệ Nhất Công hòa** ở miền Nam **Việt Nam**. Vì chính sách nhiều người cho là ưu đãi **Công giáo** của chính phủ **Ngô Đình Diệm**, Phật tử miền Nam Việt Nam đã xuống đường đồng đạo ủng hộ Phật giáo ở **Huế**, **Đà Nẵng** và **Sài Gòn**. **Sự kiện Phật Đản năm 1963** khi Phật tử ở Huế công khai trương **cờ Phật giáo** ngày 8 tháng 5 bất chấp lệnh "cấm treo cờ" là ngòi thuốc nổ cho một chuỗi xung đột liên tục giữa chính quyền và các hội đoàn Phật giáo. Nhiều vụ vây chùa và bắt bớ tăng ni xảy ra trong cơn "Pháp nạn". Đến ngày **11 tháng 6** thì Hòa thượng **Thích Quảng Đức** tự thiêu tại Sài Gòn để phản đối chính sách bất bình đẳng của chính phủ. Sự kiện này gây chấn động khắp trong và ngoài nước khiến chính phủ Ngô Đình Diệm bị mất tín nhiệm. Năm tháng sau **phe quân nhân đảo chính**. Tổng thống Ngô Đình Diệm bị giết.

Trong thời gian sôi động đó Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chính thức khai sinh tháng 1 năm 1964 nhằm quy tụ các hội đoàn, tông phái Phật giáo về một mối. Trước đó, **Phật giáo Việt Nam** không có cơ cấu tổ chức chặt chẽ nên tuy là số đông mà không có uy lực. Tổ chức quy mô toàn quốc duy nhất trước năm **1964** là **Tổng hội Phật giáo Việt Nam** thành lập từ năm **1951** gồm các thành phần **Phật giáo Đại thừa** khắp ba miền Nam, Trung, Bắc nhưng việc điều hành Tổng hội vẫn yếu. **Phật giáo Nam tông** thì lại có tổ chức riêng với tên Giáo hội Phật giáo Nguyên thủy, trụ sở ở chùa Kỳ Viên, Sài Gòn. Cuộc chính biến thúc bách các tổ chức Phật giáo **miền Nam** và **miền**

[Trung](#) thuộc [Phật giáo Đại thừa](#) (Bắc tông) lẫn [Phật giáo nguyên thủy](#) (Nam tông) đoàn kết gia nhập dưới một hiến chương thành một giáo hội, lấy tên là Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Cuộc họp bắt đầu từ ngày [31 Tháng Chạp](#) năm [1963](#) tại [chùa Xá Lợi](#), Sài Gòn với:^[1]

1. Ủy ban Liên phái Phật giáo: Thượng tọa [Thích Tâm Châu](#)
2. Giáo hội Tăng già Bắc Việt: Thượng tọa [Thích Tâm Giác](#)
3. Thiên tịnh Đạo tràng: Thượng tọa Thích Minh Trực
4. Giáo hội Nguyên thủy Việt Nam: Thượng tọa Thích Pháp Tri
5. Giáo hội Theravada: Lục cả Lâm Em
6. Giáo hội Tăng già Bắc Việt tại miền Nam: Thượng tọa Thích Thanh Thái
7. Giáo hội Tăng già Trung phần: Thượng tọa [Thích Huyền Quang](#)
8. Giáo hội Tăng già Nam Việt: Thượng tọa Thích Thiện Hoa
9. Hội Phật học Nam Việt: cư sĩ Chánh Trí Mai Thọ Truyền
10. Hội Phật giáo Nguyên thủy: cư sĩ Nguyễn Văn Hiếu
11. Hội Phật giáo Trung phần: Thượng tọa [Thích Trí Quang](#)
12. Hội Việt Nam Phật giáo: cư sĩ Vũ Bảo Vinh
13. Đại diện Phật tử Theravada: cư sĩ Sơn Thái Nguyễn

Hòa thượng [Thích Tịnh Khiết](#) được suy tôn làm [Tăng thống](#). Thượng tọa [Thích Tâm Châu](#) được bầu vào chức vụ Viện trưởng Viện Hóa đạo và Thượng tọa [Thích Trí Quang](#) giữ chức Tổng Thư ký Viện Tăng thống.^[2] [Chùa Ấn Quang](#) tại Sài Gòn được chọn làm trụ sở sinh hoạt của Giáo hội.

Vì quan điểm [trung lập](#) chính trị, kêu gọi tái lập hòa bình tại Việt Nam, Giáo hội tuy được hoạt động đã gặp nhiều khó khăn với các chính phủ quân sự của tướng [Nguyễn Khánh](#) rồi [Nguyễn Cao Kỳ](#) trong những năm 1964-1967 và cả sau năm 1968 khi chiến tranh leo thang. Về mặt chính trị Giáo hội lập ra "Lực lượng Phật giáo Việt Nam", một cơ quan thuộc Viện Hóa đạo để tranh đấu và đề đạt nguyện vọng của Giáo hội với chính quyền. Chủ trương của Lực lượng này là làm áp lực với phe tướng lãnh để tái lập chính phủ dân sự. Ngoài ra Lực lượng Phật giáo cũng đòi phe [Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam](#) giải giới và rút về phía bắc [vĩ tuyến 17](#).^[3] Dù trong hoàn cảnh sôi động đó Giáo hội vẫn hoạt động mạnh trong cả hai lãnh vực Phật sự lẫn xã hội.

Thời kỳ 1964-1975

Sinh hoạt dân sự của Giáo hội là một bước tiến lớn trong việc hiện đại hóa [Phật giáo Việt Nam](#) trong tinh thần nhập thế. Viện Cao đẳng Phật học, Trường Thanh niên Phụng sự Xã hội, tuần báo *Hải triều âm*^[4] (1964), tuần báo *Chánh Đạo* (1964-69), tuần báo *Thiện mỹ*,^[5] [Viện Đại học Vạn Hạnh](#),^[6] [Nhà xuất bản Lá Bối](#) cùng [những trường trung tiểu học](#), cô nhi viện, ký nhi viện, bệnh xá, chẩn y viện và các tổ chức thanh thiếu niên Phật giáo là thành quả lớn của Giáo hội. Tổ chức [Gia đình Phật tử](#) được đặt dưới quyền điều hành của Tổng vụ Thanh niên thuộc Viện Hóa đạo. Giáo hội cũng điều hành hệ thống tư thực trung tiểu học ở nhiều tỉnh thành [miền Nam Việt Nam](#) dưới tên Trường Bồ đề thuộc Giáo dục vụ của Giáo hội.^{[7][8]} Giáo hội cũng gửi đơn lên chính phủ cho thành lập, lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, Nha Tuyên úy Phật giáo để song hành với Nha Tuyên úy Công giáo trong [Quân lực Việt Nam Cộng hòa](#). Thỉnh nguyện này được chấp thuận và thi hành.^[9]

Năm 1971, Giáo hội lập thêm phân bộ hải ngoại với trụ sở đặt tại [Paris, Pháp](#).^[10]

Phân hóa

Ngay từ giữa thập niên 1960 Giáo hội đã có sự rạn nứt trong giới lãnh đạo. Hàng giáo phẩm ngã thành hai khối: "khối Ấn Quang" (gồm ba đoàn thể) và "khối Việt Nam Quốc tự" (có tám đoàn thể).^[11] Khối Ấn Quang (do [Thượng tọa Thích Trí Quang](#) và [Đai đức Thích Nhất Hạnh](#) lãnh đạo)^[12] có khuynh hướng [thiên tả](#) nên bị [chính quyền Việt Nam Cộng hòa](#) ra sắc luật 23/67 ngày 18 tháng 7 năm 1967 công nhận khối Việt Nam Quốc Tự thay vì khối Ấn Quang. Khối Ấn Quang từ đó hoạt

động quyết liệt hơn trong việc ủng hộ [Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam](#).^[13] Khối Việt Nam Quốc Tự do Hòa thượng [Thích Tâm Châu](#) chủ trương thì chọn đường lối đấu tranh ôn hòa hơn.^[12]

Thời kỳ 1975-1982

Sau khi Việt Nam Cộng hòa sụp đổ, Giáo hội bị chính quyền [Công hòa Miền Nam Việt Nam](#) tịch thu các cơ sở. Khối Ấn Quang mặc dù đã ủng hộ Mặt trận Giải phóng cũng không được chính quyền mới chiếu cố. Ngay từ cuối năm 1975 đã có những đụng độ giữa Giáo hội và chính quyền. Mười hai Phật tử và tăng ni đã tự thiêu ở chùa Dược Sư, [Cần Thơ](#) để phản đối lệnh cấm treo cờ Phật giáo cùng những điều lệ bó buộc khác.^[14] Đại đức Thích Huệ Hiền để lại chúc thư yêu sách chính quyền Cách mạng thực hiện nhân quyền, tự do tôn giáo, chấm dứt đàn áp GHPGVNTN^[15]. Sang tháng 3 năm 1977 khi nhà nước [Công hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam](#) trưng dụng Cơ nhi viện [Quách Thị Trang](#), Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất phản kháng mạnh mẽ kêu gọi Phật tử xuống đường phản đối. [Viện Đại học Vạn Hạnh](#) bị nhà nước buộc phải đóng cửa.^[14] Nhà xuất bản Lá Bối cũng phải ngưng hoạt động.^[16] Ban lãnh đạo Giáo hội có gửi thư đòi thực thi [tự do tôn giáo](#) thì [chính phủ](#) phản ứng với lệnh bắt giam sáu thành viên lãnh đạo, trong đó có Hòa thượng [Thích Huyền Quang](#), [Thích Quảng Độ](#) và [Thích Thiện Minh](#). Thượng tọa Thích Thiện Minh sau đó đã chết trong trại giam^[15], thượng tọa Thích Quảng độ cho là ông đã bị đánh chết trong tù ^[17]. Để phản đối hành động áp bức này Hòa thượng [Thích Đôn Hậu](#) tuyên bố rút ra khỏi [Mặt trận Tổ quốc](#) và từ chức đại biểu Quốc hội.^[18] Ngày 16 tháng 4 năm 1977, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Thông báo kêu gọi Phật tử Saigon đấu tranh chống lại GHPGVNTN. Thông báo còn hăm dọa ra tay đàn áp.^[15]

Năm **1981**, nhằm thống nhất các hệ phái Phật giáo, sau ba năm vận động chính phủ cho thành lập một tổ chức mới mang tên [Giáo hội Phật giáo Việt Nam](#) (GHPGVN) làm tổ chức duy nhất đại diện Phật giáo toàn quốc.^[19] Hàng ngũ giáo phẩm thiên tả trong Giáo hội ủng hộ đường lối này^[16]. Trưởng ban vận động Thống nhất Phật giáo Việt Nam là Hòa thượng Thích Trí Thủ, lúc đó là Viện trưởng Viện hóa đạo GHPGVNTN.^[20] Theo "Hồ sơ Thống nhất Phật giáo" của Đỗ Trung Hiếu, đảng viên cán bộ được Ban Tôn giáo chính phủ giao nhiệm vụ thực hiện việc hợp nhất Phật giáo thì Giáo hội mới sẽ nằm dưới sự chỉ đạo của [Đảng Công sản Việt Nam](#).^{[21][22]}

Nhiều lãnh đạo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất gia nhập tổ chức mới và trở thành lãnh đạo của [Giáo hội Phật giáo Việt Nam](#) mới như Hòa thượng [Thích Đôn Hậu](#) (Tăng thống GHPGVNTN) làm Phó Pháp chủ kiêm Giám luật GHPGVN đến khi qua đời;^[23] Hòa thượng [Thích Trí Thủ](#) (Viện trưởng Viện hóa đạo GHPGVNTN) làm Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPGVN đến khi qua đời; Hòa thượng [Thích Trí Tịnh](#) (Phó viện trưởng Viện hóa đạo GHPGVNTN) làm Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự GHPGVN, nay là Chủ tịch Hội đồng Trị sự, Đệ Nhất Phó pháp chủ GHPGVN.

Tuy nhiên một số thành viên khác của Giáo hội Thống nhất không chấp nhận tổ chức GHPGVN và bị chính phủ ép giải tán nhưng không qua văn bản chính thức của chính phủ. Ngày 24 tháng 2 năm 1982, Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định trục xuất hai Hoà thượng Thích Huyền Quang, Thích Quảng Độ về quản chế tại quê quán Quảng Ngãi và Thái Bình, không qua sự xét xử của toà án. Ngày 7-7 cùng năm, [chùa Ấn Quang](#) là trụ sở của GHPGVNTN bị cưỡng chiếm.^[15] Toàn bộ tư liệu, hồ sơ của Viện Hoá Đạo bị đốt sạch trong năm ngày mới hết. Mất trụ sở và nhân sự Giáo hội Thống nhất ngưng hoạt động hoàn toàn.

Thời kỳ khôi phục

Bước sang thời kỳ [Đổi Mới](#) của thập niên 1990 tại Việt Nam, mặc dù Hòa thượng Thích Đôn Hậu lúc đó là Phó pháp chủ kiêm Giám Luật Hội đồng Chứng minh của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, nhân danh Viện Tăng thống, trụ trì [chùa Thiên Mu](#) của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, ông hiệu triệu Phật tử Việt Nam toàn cầu khôi phục lại Giáo hội dưới hiến chương 1964.^{[18][24]} Chúc thư ông đề ngày **15 tháng 11** năm **1991**.^[25] Hòa thượng Thích Huyền Quang tiếp nhiệm năm 1991 làm Xử lý Viện Tăng thống khi Hòa thượng Đôn Hậu viên tịch; năm 2003 Thích Huyền Quang được tôn là Đệ

Tứ Tăng thống và càng phấn đấu hơn để phục hoạt Giáo hội Thống nhất kể cả việc đối đầu với chính phủ Việt Nam.^[18] Vì thực hiện và phổ biến Di chúc hòa thượng Thích Đôn Hậu, chư Tăng chùa Linh Mục bị đàn áp dữ dội, đưa tới cuộc biểu tình bốn mươi nghìn Phật tử Huế xuống đường ngày 24 tháng 5 năm 1993 đòi hỏi nhân quyền và tự do tôn giáo. Đây là cuộc biểu tình lớn nhất chưa hề có dưới thể chế nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam^[15].

Hoạt động quốc nội

Giáo hội đòi hỏi toàn quyền hoạt động ngoài sự chỉ đạo của chính phủ^[18] nhưng không được. Diễn hình là tháng 5 năm 1994 khi giáo hội tổ chức cứu trợ đồng bào tỵ nạn bão lụt miền Tây thì chính quyền ra lệnh bắt phải đoàn gồm 60 tăng ni và 300 Phật tử. Trong vụ này Hòa thượng Thích Quảng Độ bị kết án năm năm, Thượng tọa Thích Không Tánh, Thích Nhật Ban và cư sĩ Nhật Thường bị ba đến năm năm tù.

Vì đã mất cơ sở cũ, Giáo hội lấy tu viện Nguyên Thiều ở [Bình Định](#), nơi trụ trì của Đức Tăng thống và thiền viện Thanh Minh ở [Phú Nhuận](#), nơi trụ trì của Viện trưởng Viện Hóa đạo để điều hành sinh hoạt.

Mặc dù ngày 2 tháng 4 năm 2003, Thủ tướng Phan Văn Khải tiếp Hoà thượng Thích Huyền Quang, xin Hòa thượng hỉ xả cho chuyện đã qua, vì cán bộ cấp địa phương làm sai. Thế nhưng, Giáo hội tiếp tục bị đàn áp, sách nhiễu thường trực. Mọi hoạt động của 20 Ban Đại diện Giáo hội tại các tỉnh thành đều bị ngăn cấm. Chùa Giác Minh của Hoà thượng Thanh Quang ở Đà Nẵng bị phong toả thường trực, các Đại lễ Phật Đản, Vu Lan hay Tết bị ngăn cấm tổ chức.^[19]

Hoạt động ở hải ngoại

Năm 2007 Giáo hội cũng đặt thêm Văn phòng II Hải ngoại tại Hoa Kỳ để điều hành nhiệm vụ ngoài nước.^[27] Trụ sở đặt ở chùa Điều Ngự thuộc thành phố [Westminster, California](#).^[28] Ở Âu châu có hội đồng điều hành khác do Hòa thượng Thích Minh Tâm chủ tọa.^[26]

Những ngày lễ Phật giáo Giáo hội đều tổ chức nghi lễ, nhất là lễ [Phật đản](#) thì có [diễn hành](#) xe hoa trên đường phố.^[29]

Ngoài hoạt động Phật sự, Giáo hội còn lên tiếng về những vấn đề xã hội trong cũng như ngoài nước như lời tuyên cáo lập trường về hành động xâm lấn của [Trung Quốc](#) ở [Biển Đông](#) vào Tháng Sáu năm 2011.^[30]

Sự kiện Giáo chỉ số 9

Vào cuối năm 2007, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất lại có sự chia rẽ và phân hóa sâu sắc sau khi Đại lão Hòa thượng [Thích Quảng Độ](#), để thi hành Giáo chỉ số 9 của Đức Đệ Tứ Tăng thống [Thích Huyền Quang](#), đã ra bản Thông bạch thành lập cơ cấu mới của Giáo hội tại Hoa Kỳ, Canada, Âu châu, Úc châu và New Zealand gồm những thành viên mà ông cho là trung kiên theo đường lối dân tộc và Phật giáo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, nhiều thành viên cũ bị loại bỏ.^[31] Tại hải ngoại, phản ứng của một số tăng ni Phật tử thì cho rằng Giáo chỉ số 9 là tiềm xung.^[32] Nội dung giáo chỉ số 9 và thông bạch xuất hiện vào năm 2007-2008 loại bỏ hầu hết tăng ni Phật tử hải ngoại ra khỏi giáo hội, chỉ còn một vài cơ sở như chùa Diệu Pháp tại Californium (Thích Viên Lý trụ trì), phòng thông tin Phật giáo quốc tế (do Võ Văn Ái làm giám đốc), chùa Như Lai (Thích Chánh Lạc), Chùa Pháp Vân (Thích Hộ Giác và Giác Đăng) và Thích Thiện Tâm ở Canada.

Sự kiện Giáo chỉ số 10

Sự kiện Thông bạch năm 2008, đến năm 2012 - 2013 xảy ra sự kiện Hòa thượng Thích Quảng Độ gọi Thích Chánh Lạc là vị tăng phạm trọng giới, và yêu cầu tẩn xuất vị này khỏi giáo hội. Tuy nhiên nhiều thành viên của giáo hội tại Hải ngoại như hòa thượng Thích Viên Định (viện trưởng Viện Hóa đạo), Thích Viên Lý (Chủ tịch văn phòng II - văn phòng Hải ngoại) không đồng ý, thậm chí còn muốn đưa Thích Chánh Lạc làm Cố vấn Văn phòng II, thay vị trí của hòa thượng Thích Hộ Giác mới viên tịch. Vì mâu thuẫn quá lớn này, ngày 30 tháng 8 năm 2013, Hòa thượng Thích Quảng Độ thông báo

Cáo bạch từ nhiệm chức vụ Tăng thống. Nhưng đến ngày 4 tháng 9 ông lại nhận lại chức vụ Tăng thống.

Ngày 9 tháng 12 năm 2013, Hòa thượng Thích Quảng Độ ra Giáo chỉ số 10 thông báo chấm dứt chức vụ Viện trưởng Viện Hóa đạo của Thích Viên Định, Chủ tịch Văn phòng II của Thích Viên Lý với lý do bất tuân Tăng thống, đồng thời bổ nhiệm nhân sự mới. Thành viên giáo phẩm của Giáo hội còn lại rất ít người.^[33]

Năm 2014, Thích Viên Định, Thích Viên Lý và một số người bất mãn khác cho rằng Tăng thống Thích Quảng Độ đã vượt quá quyền hạn Tăng thống, nên đã thành lập Tăng đoàn Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, tách khỏi giáo hội. Tăng đoàn tôn Hòa thượng Thích Thiện Hạnh (tại Huế) làm Thượng thủ, Thích Chánh Lạc làm Chủ tịch Hội đồng giáo phẩm, Thích Viên Định làm Viện trưởng Hội đồng điều hành. Như vậy sau hai sự kiện Giáo chỉ số 9 và số 10, cùng với thực tế là các Giáo hội PGVNTN tại châu Úc, Mỹ, châu Âu đã hoạt động có tính độc lập, thì GHPGVNTN gần như không còn hoạt động nào rõ ràng từ sau năm 2014.

Trong di chúc hòa thượng Thích Quảng Độ đề cử hòa thượng Thích Tâm Liên vào vị trí Xử lý Thường vụ Viện tăng thống, để sau khi ông qua đời có thể tiếp tục vị trí Tăng thống. Tuy nhiên vào tháng 10 năm 2018, hòa thượng Thích Quảng Độ bị gây sức ép để rời khỏi Thanh Minh thiền viện, nơi ông đã ở từ năm 1998, và trước khi rời khỏi thiền viện, ông đã ký quyết định bãi truất đề cử này, cùng với bãi nhiệm chức vụ Tổng thư ký Viện Hóa đạo của cư sĩ Lê Công Cầu.^[34]

Tổ chức

Trung ương

Giáo hội được chia thành hai bộ phận:

- Viện Tăng thống: trông coi hàng giáo phẩm, có thể coi như ban nội vụ; Viện này có tám thành viên là tăng sĩ. Viện Tăng thống đặt trụ sở ở [chùa Ân Quang](#).^[35]
- Viện Hóa đạo: đảm nhiệm liên hệ với Phật tử, tức ban ngoại vụ. Viện có 12 thành viên gồm tăng lữ và cư sĩ. Viện Hóa đạo lấy [chùa Việt Nam Quốc tự](#) làm trụ sở hoạt động.^[35]

Hội đồng Lương viện giám sát cả hai.

Viện Hóa đạo có bảy ban, gọi là tổng vụ gồm:^[36]

- Tổng vụ Tăng sự
- Tổng vụ Hoàng Pháp
- Tổng vụ Văn hóa Giáo dục (giám sát hệ thống [trường Bồ đề](#))
- Tổng vụ Xã hội
- Tổng vụ Tài chánh và Kiến thiết
- Tổng vụ Cư sĩ
- Tổng vụ Thanh niên (đảm nhiệm [Gia đình Phật tử](#) và Lực lượng Phật giáo của thập niên 1960)

Bắt đầu vào thập niên 1960 Viện Hóa đạo có cho xuất bản hàng tháng tờ báo *Từ Quang*. Giáo hội thì có tờ nhật báo *Chánh Đạo* (1964-1969) làm cơ quan ngôn luận bán chính thức.^[37] Nguyên thủy đây là tuần báo *Hải triều âm*. Sau tờ *Chánh Đạo* bị đình bản thì có tuần báo *Thiện Mỹ* và nhật báo *Gió Nam*.^[3]

Địa phương

Thời [Việt Nam Cộng hòa](#) thì 44 tỉnh thành được Giáo hội chia thành tám miền, đặt tên theo các vị cao tăng Việt Nam:^[36]

1. Miền Vạn Hạnh: Bắc duyên hải [Trung phần](#) từ [Quảng Trị](#) đến [Quảng Ngãi](#), trụ sở ở [Huế](#)
2. Miền Liễu Quán: Nam duyên hải Trung Phần từ [Bình Định](#) đến [Bình Thuận](#), trụ sở ở [Quy Nhơn](#)
3. Miền Khuông Việt: Cao nguyên Trung phần từ [Kontum](#) đến [Quảng Đức](#), trụ sở ở [Ban Mê Thuột](#)
4. Miền Khánh Hòa: Miền Đông [Nam Phần](#) từ [Bình Tuy](#) lên [Phước Long](#), [Tây Ninh](#) xuống đến [Gia Định](#),
5. Miền Huệ Quang: Miền Tây Nam phần [Tiền Giang](#),
6. Miền Khánh Anh: Miền Tây Nam phần [Hậu Giang](#),
7. Miền Quảng Đức: Thủ đô Sài Gòn, trực thuộc Viện Hóa Đạo,
8. Miền Vĩnh Nghiêm: Phật tử Miền Bắc di cư và đại diện cho cả Miền Bắc tuy trên thực tế Miền Bắc dưới sự kiểm soát của [Việt Nam Dân chủ Cộng hòa](#) không giữ liên lạc với Giáo hội.

Ở cấp [tỉnh](#) Giáo hội cũng lập Ban Đại diện, đôi khi xuống đến cấp [quận](#) tùy theo nhu cầu.^[36]

Ở hải ngoại thì Giáo hội có 11 chi bộ trực thuộc Viện Hóa Đạo gồm các nước [Anh](#), [Ấn Độ](#), [Canada](#), [Cao Miên](#), [Đức](#), [Lào](#), [Mỹ](#), [Nhật](#), [Pháp](#), [Thái Lan](#), [Thụy Sĩ](#).

Sau 1975

Sau khi [Việt Nam Cộng hòa sụp đổ](#) thì cơ cấu tổ chức của Giáo hội bị thu hẹp nên tính đến năm 2008 thì Giáo hội chỉ còn văn phòng điều hành ở các tỉnh sau đây: [Quảng Trị](#), [Thừa Thiên – Huế](#), [Quảng Nam](#) – Đà Nẵng, [Bình Định](#), [Phú Yên](#), [Lâm Đồng](#), [Đồng Nai](#), [Bà Rịa – Vũng Tàu](#), [Tiền Giang](#).

Văn phòng Viện Hóa Đạo đặt tại chùa Giác Hoa thuộc Phường 7, quận [Bình Thạnh](#).^[38]

Tính đến năm 2013, khoảng 10% các cơ sở trước năm 1975 của Giáo hội Thống nhất còn thuộc quyền đảm nhiệm của Giáo hội. Số còn lại 90% đã bị chính quyền giao cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam quản lý.^[39]

Vùng Sài Gòn-Gia Định cũ thì đến năm 2014 chỉ còn mỗi chùa Liên Trì ở [Thủ Thiêm](#) nhưng cũng bị áp lực giới chức địa phương đòi giải tỏa, theo lời vị sư trụ trì Thích Không Tánh thì nguyên do là để trấn áp giáo hội và phong trào xã hội dân sự nói chung.^[40] Tháng 6 năm 2016, Thích Không Tánh lại cho biết, chính quyền đã đề nghị bồi thường đến 6 tỷ đồng để di dời chùa đến một mảnh đất hẻo lánh giáp ranh tỉnh Đồng Nai. Ông cho biết thêm: “Có thể một trong những lý do khiến chính quyền tìm mọi cách cưỡng chế, giải tỏa chùa là vì lâu nay vẫn diễn ra các hoạt động ‘ngoài luồng’ như phát quà cho thương phế binh của chế độ cũ, trợ giúp dân oan mất đất hay họp mặt các cựu tù chính trị hoặc các hội đoàn xã hội dân sự”.^[41]

Hải ngoại sau năm 1975

Ở hải ngoại, Giáo hội có ba văn phòng riêng cho ba khu vực: Âu Châu, Hoa Kỳ, và Úc-New Zealand.^[42] Năm 2007 Giáo hội lập Văn phòng II Viện Hóa Đạo do phó tăng thống Thích Hộ Giác điều hành.^[43] Tổng thư ký là Thượng tọa Thích Viên Lý. Trụ sở của Văn phòng II đặt ở chùa Điều Ngự, [Westminster, California](#).^[44]

Năm 2012 Hòa thượng Thích Hộ Giác viên tịch, năm 2013 xảy ra sự kiện Giáo chỉ số 10, hòa thượng Thích Viên Lý bị chấm dứt chức vụ. Văn phòng II giao cho Quyền Chủ tịch là Hòa thượng Thích Trí Lãng.^[33]

Danh sách Tăng thống

Theo hiến chương GHPGVNTN thì Tăng thống chính thức khi được bầu ra từ một Đại hội. Trong giai đoạn Tăng thống trước đã viên tịch mà chưa tổ chức Đại hội thì có chức danh Xử lý thường vụ viện tăng thống, thường cũng được coi như Tăng thống lâm thời.

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất từ khi thành lập đến nay đã có năm vị **tăng thống** và trong nhiều giai đoạn có Xử lý thường vụ viện Tăng thống.

- Đệ Nhất Tăng thống (1964-1973) Hòa thượng Thích Tịnh Khiết (1890-1973).^[45]
- Đệ Nhị Tăng thống (1973-1979) Hòa thượng Thích Giác Nhiên (1878-1979).^[46]
- Đệ Tam Tăng thống (1979-1991) Hòa thượng **Thích Đôn Hậu** (1905-1991).^[47] Sau khi Đệ Nhị Tăng thống viên tịch năm 1979 cho đến 2003 không có Đại hội, do đó Hòa thượng Thích Đôn Hậu trên danh nghĩa chỉ là Phó tăng thống kiêm Xử lý thường vụ viện Tăng thống, tuy nhiên trên thực tế thường được coi là Tăng thống chính thức.
- Đệ Tứ Tăng thống (2003-2008) Hòa thượng **Thích Huyền Quang** (1920-2008), giai đoạn 1991 - 2003 là Xử lý thường vụ Viện Tăng thống, Đại hội 2003 tại Hải ngoại suy tôn là Tăng thống.
- Đệ Ngũ Tăng thống (2011-2020) Hòa thượng **Thích Quảng Độ** (1928-2020). Hòa thượng làm Xử lý Thường vụ Viện tăng thống từ cuối 2008^[48] đến tháng 11 năm 2011 trong kỳ Đại hội kỳ IX của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất thì mới chính thức suy tôn là Đệ Ngũ Tăng thống.^[49] Ngày 30 Tháng Tám, 2013, Hòa thượng Thích Quảng Độ ra bản cáo bạch từ chức tăng thống.^[50] Tuy nhiên do sự cung thỉnh của chức sắc và Phật tử, ngày 4 tháng 9, Hòa thượng Quảng Độ đồng ý tiếp tục địa vị lãnh đạo.^[51]

Quan điểm chính trị

Đức Tăng Thống Thích Quảng Độ trong chuyến đi thăm của Bà Rena Bitter, Tổng lãnh sự Hoa Kỳ tại Thanh Minh Thiền Viện, TPHCM vào ngày 17/3/2015, đã khẳng định: "Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất là Giáo hội có tiếng nói đối lập duy nhất tại Việt Nam để đòi hỏi nhân quyền, tự do dân chủ cho 90 triệu người dân Việt Nam và chúng tôi sẽ tranh đấu đến cùng dù phải trả với bất cứ giá nào. Lập trường của Giáo hội, là không chấp nhận chế độ độc tài toàn trị của Cộng sản."^[51]

Tham khảo

- Civic Education Service. *Two Viet Nams in War and Peace*. Washington, D.C.: Civic Education Service, 1967.
- Dommen, Arthur J. *The Indochinese Experience of the French and the Americans, Nationalism and Communism in Cambodia, Laos and Vietnam*. Bloomington, IN: Đại học Indiana Press, 2001.
- Nguyễn Văn Lục. *Lịch sử Cờ Đen*. Garden Grove, CA: Tân Văn, 2008.
- Nguyen Van Canh. *Vietnam Under Communism, 1975-1982*. Stanford, CA: Hoover Institution Stanford University, 1983.
- Smith, Harvey et al. *Area Handbook for South Vietnam*. Washington, D.C.: Government Printing Office, 1967.
- Templer, Robert. *Shadows and Wind, A View of Modern Vietnam*. New York: Penguin Books, 1998.
- Lâm Vĩnh Thế. *Bạch Hóa Tài liệu Mật Của Hoa Kỳ Về Việt Nam Cộng Hòa*. Hamilton, ON: Hoài Việt, 2008.

Chú thích

1. [^] [Niên biểu lịch sử Phật giáo Việt Nam](#)
2. [^] Lâm Vĩnh Thế, tr. 190.
3. [^] Smith, Harvey H., tr. 238
4. [^] Nguyễn Văn Lục, tr. 160.
5. [^] [“Báo chí Phật giáo”](#). Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.

6. [^ "Viện Đại học Vạn Hạnh". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
7. [^ "Chức thư và Giáo chỉ của Đức cố Đệ Tứ Tăng thống". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
8. [^ "50 năm chấn hưng Phật giáo Việt Nam". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
9. [^ "Đại lão Hòa thượng Thích Tâm Châu sẽ dự lễ hiệp kỵ tuyên úy Phật giáo". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
10. [^ "50 năm chấn hưng Phật giáo Việt Nam". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
11. [^ "Bach thư về vấn đề chia rẽ giữa Ấn Quang với Việt Nam Quốc Tự" \(PDF\). Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
12. [^ a a Civic Education Service, tr. 86-87.](#)
13. [^ "Đại nạn của Phật giáo: Trích từ Bạch Thư Của Hòa Thượng Thích Tâm Châu". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
14. [^ a a Dommen, Athur J., tr. 956.](#)
15. [^ a a a b c d "Cuộc đàn áp quy mô Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất sau 30/4". Truy cập ngày 1 tháng 5 năm 2015.](#)
16. [^ a a Nguyen Van Canh, tr. 179.](#)
17. [^ Phòng vấn Đại Lão HT Thích Quảng Độ về GHPGVNTN 40 năm qua, RFA, 2015-04-29](#)
18. [^ a a a b "Vietnam: The Suppression of the Unified Buddhist Church". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
19. [^ "Vietnam: Religion". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
20. [^ "Lược sử Hội nghị đại biểu thống nhất Phật giáo Việt Nam". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
21. [^ "Hồ sơ "Thống Nhất Phật giáo"". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
22. [^ Templer, Robert, tr. 279-280.](#)
23. [^ "Hòa thượng Thích Đôn Hậu \(1905-1992\)". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
24. [^ "Chức thư của Hòa thượng Thích Đôn Hậu". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
25. [^ Tinh thần dung hóa của tư tưởng dân tộc Việt](#)
26. [^ a a "HT Thích Minh Tâm viên tịch"](#)
27. [^ "Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
28. [^ "Chùa Diệu Pháp". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
29. [^ Đại lễ Phật đản ở California theo Người Việt](#)
30. [^ "Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất Liên Châu lên án Trung Quốc xâm lấn" theo RFI](#)
31. [^ Thi hành Giáo chỉ số 9, ngày 26 tháng 9 năm 2007](#)
32. [^ "Hải Triều Âm". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
33. [^ a a \[1\]](#)
34. [^ \[2\]](#)
35. [^ a a a "Về Phật giáo Việt Nam và hai giáo hội"](#)
36. [^ a a a "50 năm chấn hưng Phật giáo Việt Nam". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
37. [^ Smith, Harvey et al., tr. 289.](#)
38. [^ Công an sách nhiễu chùa Giác Hoa ở Saigon](#)
39. [^ "Về Phật giáo Việt Nam và hai giáo hội" theo BBC](#)
40. [^ "Chùa Liên Trì có nguy cơ bị xóa sổ" theo RFI](#)
41. [^ Chùa Liên Trì trước tin bị cưỡng chế , bbc, 23.6.2016](#)
42. [^ "Giáo hội PGVNTN Liên châu". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
43. [^ "Ngày Phật Đản tại chùa Điều Ngự trong tôn nghiêm và đầy ý nghĩa" theo báo Người Việt](#)
44. [^ "Đại Lễ Phật Đản tại chùa Điều Ngự"](#)
45. [^ "Danh tăng Việt Nam". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
46. [^ "Hòa thượng Thích Giác Nhiên". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
47. [^ "Hòa thượng Thích Đôn Hậu". Truy cập ngày 11 tháng 2 năm 2010.](#)
48. [^ "Giáo hội bị cấm có tân lãnh đạo". BBC Tiếng Việt. Ngày 17 tháng 8 năm 2008. Truy cập ngày 17 tháng 8 năm 2008.](#)
49. [^ Đại hội GHPG Việt Nam Thống nhất kỳ IX tại California](#)
50. [^ "HT Thích Quảng Độ từ chức lãnh đạo..." theo RFI](#)
51. [^ Tổng lãnh sự Mỹ thăm Hòa thượng Quảng Độ, Ý Lan, RFA, ngày 19 tháng 3 năm 2015](#)